**Câu 1.** Trí tuệ nhân tạo (AI) là gì?

A. Lĩnh vực nghiên cứu giúp máy tính làm việc như con người, bao gồm các nhiệm vụ như học, nhận diện hình ảnh và ra quyết định.

B. Máy tính được lập trình để giải quyết một số vấn đề cụ thể mà không cần học hỏi.

C. Chỉ là một phần mềm dùng để giải trí.

D. Lĩnh vực nghiên cứu chỉ liên quan đến việc xử lý văn bản và hình ảnh.

**Câu 2.** Ứng dụng của trí tuệ nhân tạo trong đời sống có thể là gì?

A. Xe tự lái.

B. Xe tập lái.

C. Xe điều khiển.

D. Xe chữa cháy.

**Câu 3.** AI có khả năng nào sau đây trong lĩnh vực xử lý ngôn ngữ tự nhiên?

A. Dịch thuật tự động.

B. Đưa ra chẩn đoán bệnh.

C. Tối ưu hóa chuỗi cung ứng.

D. Quản lý hệ thống giao thông.

**Câu 4.** Một trong những thách thức lớn của trí tuệ nhân tạo là:

A. Mất việc làm do tự động hóa.

B. Giảm thiểu sai sót trong công việc.

C. Cải thiện năng suất lao động.

D. Tăng cường khả năng bảo mật thông tin.

**Câu 5.** Modem là thiết bị có khả năng nào sau đây?

A. Chuyển đổi từ tín hiệu tương tự sang dữ liệu số và ngược lại.

B. Định tuyến dữ liệu từ thiết bị gửi đến thiết bị nhận.

C. Quản lí truy cập người dùng trong mạng.

D. Chuyển tiếp dữ liệu giữa các mạng LAN.

**Câu 6.** Giao thức mạng (Network protocol) là gì?

A. Tập hợp các quy định và quy tắc giao tiếp giữa các thiết bị trong mạng.

B. Phần mềm giúp máy tính kết nối với Internet.

C. Một phần mềm dùng để bảo mật dữ liệu trong quá trình truyền tải

D. Một hệ thống quy định địa chỉ IP cho các thiết bị trên mạng Internet

**Câu 7.** Khi kết nối hai máy tính (có thể cách xa hàng nghìn kilômét) qua Internet, hãy cho biết sử dụng thiết bị nào sau đây để kết nối các LAN với nhau?

A. Router.

B. Hub.

C. Wireless Access Point.

D. Switch.

**Câu 8.** Cho Địa chỉ IP như sau:

11001011.10100010.00101001.11111110

Hãy xác định địa chỉ IP dưới dạng thập phân?

A. 203.162.41.254

B. 230.178.52.166

C. 203.126.71.235

D. 235.197.80.255

**Câu 9.** Các tệp chứa trang web thường có phần mở rộng là gì?

A. html

B. web

C. txt

D. tag

**Câu 10.** Các mẫu định dạng CSS được đặt trong cặp thẻ nào của tệp HTML?

A. < title >< /title >.

B. < style >< /style >.

C. < body >< /body >.

D. < meta >< /meta >.

**Câu 11.** Cấu trúc tổng quát của mỗi mẫu định dạng CSS có mấy phần?

A. 2.

B. 3.

C. 4.

D. 5.

**Câu 12.** Trên trang HTML, thẻ <p> có ý nghĩa là gì?

A. Đoạn văn bản.

B. Tiêu đề trang web.

C. Tiêu đề văn bản.

D. Một câu trích dẫn ngắn.

**Câu 13.** Thẻ nào sau đây xuất hiện nhiều hơn một lần trong một trang web HTML?

A. <p>

B. <html>

C. <body>

D. <head>

**Câu 14.** Phát biểu nào sau đây **sai**?

A. Cấu trúc tổng quát của CSS bao gồm các mẫu định dạng dùng để định dạng cho các phần tử HTML của trang web.

B. Các mẫu định dạng của CSS có thể được viết trong phần body của trang HTML.

C. Các mẫu định dạng có thể viết trong tệp CSS ngoài và kết nối vào bất kì trang web nào.

D. CSS sẽ giúp tách việc nhập nội dung trang web bằng thẻ HTML và việc định dạng thành hai công việc độc lập với nhau.

**Câu 15.** Để định dạng kiểu chữ đậm và chữ màu đỏ cho tiêu đề “Lịch sử phát triển HTML”, em cần viết mã HTML như thế nào?

A. < h1 style="color:red" >< em >Lịch sử phát triển của HTML< /em >< /h1 >.

B. < h1 style="color:blue" >< b >Lịch sử phát triển của HTML< /b >< /h1 >.

C. < p style="color:red" >< strong >Lịch sử phát triển của HTML< /strong >< /p >.

D. < h1 style="color:red" >< strong >Lịch sử phát triển của HTML< /strong >< /h1 >.

**Câu 16.** Mẫu CSS định dạng kẻ giữa dòng chữ cho đoạn văn bản là gì?

A. p {text-decoration: line-center;}.

B. p {text-decoration: overline;}.

C. p {text-decoration: underline;}.

D. p {text-decoration: line-through;}.

**Câu 17.** Em muốn tạo một đoạn văn bản có viền màu xanh lá cây, nét đứt, độ dày 3px, vùng đệm 10px và lề 20px. Em hãy chọn đoạn mã CSS để thực hiện điều này.

A. p { border: 3px dashed green; padding: 10px; margin: 20px; }

B. p { border: 10px solid green; padding: 3px; margin: 20px; }

C. p { border: 3px dotted green; padding: 20px; margin: 10px; }

D. p { border: 20px dashed green; padding: 10px; margin: 3px; }

**Câu 18.** Tin học 10, lập trình python. Cho đoạn chương trình sau và tìm kết quả đúng của đoạn chương trình

>>> s1="THPT"

>>> s2="Thốt Nốt"

>>> s1+s2

A. 'THPTThốt Nốt'

B. 'THPT Thốt Nốt'

C. 'THPT+Thốt Nốt'

D. 'THPT:Thốt Nốt'

**Câu 19.** Ứng dụng nào sau đây thuộc loại giao tiếp qua mạng xã hội?

A. Zalo.

B. Gmail.

C. Sendo.

D. Ladaza.

**Câu 20.** Để tránh hiểu lầm trong giao tiếp qua mạng, người dùng cần lưu ý điều gì sau đây?

A. Cẩn trọng với ngôn từ và cách viết.

B. Gửi tin nhắn thường xuyên.

C. Dùng từ ngữ phức tạp.

D. Tránh sử dụng ký hiệu cảm xúc.

**Câu 21.** Trong trường hợp không đồng ý với ý kiến của người khác trên diễn đàn, bạn nên làm gì trong các ý kiến sau?

A. Trao đổi lịch sự và tôn trọng quan điểm của họ.

B. Phản bác một cách quyết liệt.

C. Không đưa ra bất kỳ ý kiến nào.

D. Sử dụng ngôn từ thô tục để phê phán.

**Câu 22.** Ngành học nào sau đây **không** liên quan tới nhóm nghề quản trị trong lĩnh vực công nghệ thông tin??

A. Công nghệ phần mềm.

B. Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu.

C. An ninh mạng.

D. Hệ thống thông tin.

**Câu 23.** Công việc của chuyên gia quản trị mạng bao gồm những nhiệm vụ nào sau đây?

A. Quản lý và duy trì hệ thống mạng máy tính của tổ chức.

B. Chỉ cài đặt hệ điều hành trên máy tính cá nhân.

C. Chỉ giám sát hoạt động của hệ thống phần mềm.

D. Chỉ bảo trì phần cứng của hệ thống máy tính.

**Câu 24.** Vì sao chuyên gia quản trị mạng cần nắm vững cấu trúc mạng máy tính?

A. Để cấu hình, quản lý và bảo mật hệ thống mạng.

B. Để lắp đặt phần cứng máy tính tốt hơn.

C. Chỉ để biết cách sử dụng thiết bị mạng.

D. Để giảm bớt công việc bảo trì hệ thống.